

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 44/2020/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 02 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định giá cho thuê sử dụng cơ sở hạ tầng
dùng chung hàng năm trong khu công nghiệp Mai Sơn (Giai đoạn 1)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 552/TTr-STC ngày 05 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá cho thuê sử dụng cơ sở hạ tầng dùng chung hàng năm trong khu công nghiệp Mai Sơn - Giai đoạn 1, cụ thể như sau:

1. Giá cho thuê hàng năm là: 6.300 đồng/m²/năm (chưa bao gồm thuế VAT).
2. Số tiền thuê phải nộp hàng năm = Giá cho thuê x Diện tích đất thuê.
3. Diện tích đất thuê là diện tích đất công nghiệp được cho thuê theo Quyết định của cấp có thẩm quyền, đơn vị tính là m².

4. Thời điểm tính tiền thuê sử dụng cơ sở hạ tầng dùng chung trong khu công nghiệp Mai Sơn (*Giai đoạn 1*) kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

5. Số tiền thuê sử dụng cơ sở hạ tầng dùng chung được nộp toàn bộ vào tài khoản tạm giữ của Sở Tài chính tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Sơn La.

Điều 2. Phương thức thu tiền thuê sử dụng cơ sở hạ tầng dùng chung hàng năm trong khu công nghiệp Mai Sơn (*Giai đoạn 1*)

1. Đối với các doanh nghiệp đã thuê đất

a) Năm 2020: Doanh nghiệp nộp tiền thuê sử dụng cơ sở hạ tầng trước ngày 30 tháng 12 năm 2020. Số tiền thuê phải nộp bằng số tiền thuê một năm nhân với tỷ lệ điều chỉnh.

b) Từ năm 2021 trở đi: Doanh nghiệp phải nộp tiền thuê sử dụng cơ sở hạ tầng trước ngày 30 tháng 6 hàng năm.

2. Đối với các doanh nghiệp thuê đất sau ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành

a) Năm đầu: Doanh nghiệp nộp tiền thuê cơ sở hạ tầng trong vòng 30 ngày kể từ ngày Quyết định cho thuê đất của cấp có thẩm quyền có hiệu lực thi hành. Số tiền thuê phải nộp bằng số tiền thuê một năm nhân với tỷ lệ điều chỉnh.

b) Từ năm thứ hai trở đi: Doanh nghiệp nộp tiền thuê trước ngày 30 tháng 6 hàng năm.

3. Tỷ lệ điều chỉnh = Số ngày sử dụng cơ sở hạ tầng dùng chung còn lại trong năm / 365 ngày.

4. Quá thời hạn nêu trên doanh nghiệp phải nộp tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh thông báo số tiền thuê cơ sở hạ tầng phải nộp hàng năm và đôn đốc các doanh nghiệp nộp tiền thuê đúng quy định; Trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh giá cho thuê trong trường hợp điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu công nghiệp Mai Sơn - Giai đoạn 1.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2020.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Cục Thuế tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (B/c);
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND tỉnh (B/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB MTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 4;
- Sở Tư pháp;
- Cục Thuế tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH, Hà 100 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Hoàng Quốc Khánh